



Chỉ số cải cách hành chính PAR INDEX công bố năm 2012, là công cụ theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính từ các bộ, ngành hàng năm. Chỉ số này bao gồm:

- Phần chỉ số đánh giá (theo 07 tiêu chí): 60,5 điểm
- Phần tác động phát triển kinh tế - xã hội: 06 điểm

Bảng tiêu chí có sự thay đổi qua các năm đánh giá, nhưng chung nhất về cơ bản chỉ số bao gồm 8 lĩnh vực, 43 tiêu chí, 102 tiêu chí thành phần. Theo thông tin, số liệu tổng hợp của Bộ Nội vụ, kết quả xác định Chỉ số CCHC của thành phố là như sau:

Năm	Chỉ số tổng thể	Chỉ số đánh giá tác động của CCHC			Chỉ số tác động	Xếp hạng
		Chỉ số Sipas	Kho sát lãnh đạo quản lý	Tác động phát triển kinh tế xã hội		
2012	53.25	33.87	-	-	87.12	Xếp hạng Nhì
2013	52.50	34.52	-	-	87.02	Xếp hạng Nhì
2014	56.60	35.94	-	-	92.54	Xếp hạng Nhì
2015	57	36,31	-	-	93.31	Xếp hạng Nhì
2016	54.75	33,31	-	-	88,06	Xếp hạng Nhì
2017	53.45/62	12/12	16.45/22.5	2.5/3.5	84.40	Xếp hạng Thứ
2018	53.155/64.5	10.52/12	16.65/23.5	3.375/4.5	83.70	Xếp hạng Thứ
2019	54.35/60.5	8.5149/10	17.31/23,5	3.5/6	83.68	Xếp hạng Sáu
2020	58.01/60.5	8.24/10	18.31/23.5	2/6	86.56	Xếp hạng Sáu
2021	57.68/60.5	8.68/10	17.89/23.5	6/6	90.25	Xếp hạng Ba

**Chỉ số tổng thể:** Sau 05 năm đánh giá, thì trong giai đoạn 2017-2020, thành phố xếp hạng thứ 4 và thứ 6. Qua chỉ số cho thấy hàng năm, chỉ số của Bộ Nội vụ đánh giá có sự chuyển biến qua các năm, mặc dù kết quả năm 2017, 2018 là xếp hạng 4/63 thành phố, năm 2019 và năm 2020 thành phố xếp hạng 6/63 thành phố, tuy nhiên chỉ số thành phố xếp hạng 2/63 thành phố (cả năm 2019 chỉ thành phố duy nhất là tỉnh Quảng Ninh vì số chênh lệch là 1,46 điểm; năm 2020 chỉ thành phố duy nhất là Hải Phòng vì số chênh lệch là 0,7 điểm).

Riêng kết quả năm 2021, Bộ Nội vụ đã ban hành Quyết định số 362/Q-BNV ngày 06/5/2022 về việc phê duyệt và công bố Chỉ số CCHC năm 2021 của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Theo kết quả xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính năm 2021 (PAR INDEX 2021), thành phố là thành phố đứng thứ 5 trong tổng số, xếp hạng thứ 3 trong bảng xếp hạng PAR INDEX 2021 (thực nhóm A).

Một số tiêu chí theo kt qu thm nh qua các nm thành ph cha t im s hoàn chnh theo B Ch s, c th:

- Công tác Ch o iu hành: X lý các vn phát hin qua kim tra; thc hin nhim v c Chính ph, Th tng Chính ph giao.

- Ci cách th tc hành chính: Công b TTHC và danh mc TTHC thuc thm quy n gii quy t ca các cp chính quy n trên a bàn thành ph; X lý phn ánh kin ngh ca cá nhân, t chc i vi TTHC thuc thm quy n gii quy t ca thành ph; V cp nht c s d liu quc gia; tình hình x lý h s sm ứng hn trên thc t.

- Ci cách t chc b máy: V tiêu chí Thc hin quy nh v c cu s lng lãnh o ti các c quan hành chính; Tiêu chí t l gim s lng n v s nghip công lp so vi nm 2015.

- Xây dng và nâng cao cht lng i ng cán b, công chc, viên chc: Chp hành k lut, k cng hành chính ca cán b, công chc, viên chc.

- Ci cách tài chính công: Thc hin gii ngân k hoch u t vn ngân sách nhà nc hàng nm; T chc thc hin các kin ngh sau thanh tra, kim tra, kim toán nhà nc v tài chính, ngân sách; Thc hin quy nh v sp xp li, x lý nhà, t thuc thm quy n qun lý.

- Hin i hóa hành chính: V t l vn bn trao i gia các c quan hành chính nhà nc di dng in t; t l dch v công trc tuyn mc 3 và 4 ca tnh c tích hp, cung cp trên Cng DVC quc gia; t l TTHC cung cp trc tuyn mc 3 và 4 có phát sinh h s...

Hi vng rng vi nhng kt qu phân tích ch s Par-index do B Ni v trin khai ánh giá, thành ph s t c nhng hiu qu trong thi gian n.

**V Thanh Nguyên**